

Số: 1241 /QĐ-SYT

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh do bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP, ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh; Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động do bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật của Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà; Biên bản thẩm định ngày 19/11/2025 của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định số 1155/QĐ-SYT ngày 14/11/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh do bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật để triển khai hoạt động khám bệnh nghề nghiệp đối với Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà, cụ thể như sau:

- Danh mục kỹ thuật chuyên môn bổ sung: 06 kỹ thuật theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế (chi tiết theo phụ lục 1 gửi kèm).
- Danh mục bệnh nghề nghiệp được thực hiện tại cơ sở: 11 (chi tiết theo phụ lục 2 gửi kèm).



Điều 2. Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà có trách nhiệm duy trì bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết (cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự, xây dựng tài liệu hướng dẫn chẩn đoán, quy trình kỹ thuật, điều kiện khác...) để triển khai khám bệnh nghề nghiệp cho các đối tượng theo quy định. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động và kết quả chẩn đoán bệnh nghề nghiệp theo danh mục bệnh nghề nghiệp được duyệt. Quá trình hoạt động phải tuân thủ các quy định của pháp luật về khám quản lý bệnh nghề nghiệp và các quy định khác liên quan.

Điều 3. Trưởng các phòng, Chánh Văn phòng Sở Y tế; Phòng khám đa khoa Bắc Hà thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Bắc Hà, các tổ chức cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở Y tế (để b/c);
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

**PHỤ LỤC 1. DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN BỔ SUNG
THỰC HIỆN TẠI TÀI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BẮC HÀ
(Kèm theo Quyết định số 1241/QĐ-SYT ngày 25/11/2025 của Sở Y tế)**

Tổng số: bổ sung 06 kỹ thuật theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT

Thông tin kỹ thuật theo Thông tư 23/2024/TT-BYT				
TT	STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	984	2.585	02. NỘI KHOA	Test lấy da (Prick test) đặc hiệu với các dị nguyên hô hấp
2	1009	2.610	02. NỘI KHOA	Test phục hồi phế quản
3	16348	21.60	21. THĂM DÒ CHỨC NĂNG	Đo thính lực đơn âm
4	16438	22.3	22. HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU	Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) phương pháp thủ công
5	17258	23.52	23.Hóa sinh	Định lượng Cyfra 21-1 (Ung thư phổi)
6	17350	23.144	23. Hóa sinh	Định lượng SCC (ung thư Cổ tử cung)

**PHỤ LỤC 2. DANH MỤC BỆNH NGHỀ NGHIỆP ĐỦ ĐIỀU KIỆN
TRIỂN KHAI TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BẮC HÀ
(Kèm theo Quyết định số 1241/QĐ-SYT ngày 25/11/2025 của Sở Y tế)**

Tổng: 11 bệnh

STT	<i>Trích thông tin theo phụ lục 4 Thông tư số 28/2016/TT-BYT</i>				
	TT	Tên bệnh	Yếu tố có hại	Nội dung khám	
				Lâm sàng	Cận lâm sàng
1	1	Bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp	Bụi silic	Hệ hô hấp, tuần hoàn	Chụp X-quang phổi
2	3	Bệnh bụi phổi bông nghề nghiệp	Bụi bông, đay, lanh, gai	Hệ hô hấp, tuần hoàn, Tai - Mũi - Họng.	Đo chức năng hô hấp
3	4	Bệnh viêm phế quản mạn tính nghề nghiệp	Yếu tố gây viêm phế quản	Hệ hô hấp, tuần hoàn	Đo chức năng hô hấp
4	5	Bệnh hen phế quản nghề nghiệp	Chất gây mẫn cảm, kích thích gây hen phế quản	Hệ hô hấp, tuần hoàn	- Đo chức năng hô hấp trước và sau ca làm việc
5	6	Bệnh bụi phổi talc nghề nghiệp	Bụi talc	Hệ hô hấp, tuần hoàn	Chụp X-quang phổi
6	7	Bệnh bụi phổi than nghề nghiệp	Bụi than	Hệ hô hấp, tuần hoàn	Chụp X-quang phổi
7	9	Bệnh nhiễm độc nghề nghiệp do benzen và đồng đẳng	Benzen, hoặc toluen, hoặc xylen	Hệ hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, tiết niệu, da, niêm mạc và hệ tạo máu.	- Máu: Công thức máu, huyết sắc tố, tiểu cầu, thời gian máu đông, máu chảy
8	11	Bệnh nhiễm độc mangan nghề nghiệp	Mangan và các hợp chất của mangan	Hệ hô hấp, thần kinh, vận động, tiêu hóa.	- Máu: Công thức máu,
9	19	Bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn	Tiếng ồn	Chuyên khoa Tai mũi họng	- Đo thính lực đơn âm.
10	20	Bệnh nghề nghiệp do rung cục bộ	Rung tần số cao do sử dụng dụng cụ cầm tay	Hệ xương khớp, thần kinh và mạch ngoại vi.	- Chụp X-quang khớp cổ tay, khuỷu tay, khớp vai.
11	22	Bệnh nghề nghiệp do rung toàn thân	Rung cơ học tác động toàn thân	Cơ xương khớp, thần kinh, tiêu hóa, tiết niệu	- X-quang cột sống thắt lưng